

Tiếng Việt: 



I. CÁC TIÊU CHUẨN ÁP DỤNG:

- Các chứng nhận: ISO 9001; ISO 14001; IOS45001; ISO45001
- Tiêu chuẩn về công suất liên tục và công suất dự phòng của máy phát: ISO 8528-1:2005
- Tiêu chuẩn về công suất liên tục và công suất dự phòng của động cơ: ISO 3046
- Các tiêu chuẩn: EN 60034-1, EN 60204-1, EN61000-6-2, EN61000-6-4, EN 55014-1, EN 55011 standards and 2006/95/CEE, 2004/108/CEE, 2006/42/CEE
- Tiêu chuẩn, quy chuẩn Việt Nam: TCVN 9729-1:2013; QCVN19:2009/BTNMT, TCVN 60027-6:2011

II. THÔNG TIN CHUNG:

A. MÁY PHÁT ĐIỆN CÔNG NGHIỆP

Công suất liên tục (Prime Power – PRP):

Theo ISO 8528-1: 2018, công suất liên tục (Prime Power – PRP) là công suất tối đa mà tổ máy phát điện có khả năng cung cấp liên tục trong khi cung cấp tải điện thay đổi khi vận hành không giới hạn số giờ mỗi năm trong các điều kiện vận hành đã thỏa mãn với các khoảng thời gian bảo dưỡng và các thủ tục được thực hiện theo quy định của nhà sản xuất. Công suất trung bình cho phép (Ppp) trong 24 giờ hoạt động không được vượt quá 70% công suất liên tục (PRP).

Công suất dự phòng (Emergency Standby Power-ESP):

Theo ISO 8528-1: 2018, Công suất dự phòng khẩn cấp là công suất tối đa có sẵn trong chuỗi nguồn điện thay đổi, trong các điều kiện vận hành đã nêu, mà tổ máy phát điện có khả năng cung cấp trong trường hợp mất điện hoặc đang thử nghiệm. điều kiện hoạt động lên đến 200 h mỗi năm với các khoảng thời gian và quy trình bảo dưỡng được thực hiện theo quy định của nhà sản xuất. Công suất trung bình cho phép trong 24 giờ hoạt động không được vượt quá 70% của công suất ESP.

TRỤ SỞ:

Lô CN09- Cụm Công nghiệp Ngọc Hồi, xã Ngọc Hồi, Hà Nội
Tel.+084 24 73033333 Fax +84 24 3563 7572 | tha@thienhoaan.com | www.thienhoaan.com

Nhà máy sản xuất:

VIETNAM • CHINA

Chi nhánh:

Chi nhánh tại Vinh | Chi nhánh Đà Nẵng | Chi nhánh TP Hồ Chí Minh

B. KIỂU MÁY TRẦN



LÀM MÁT BẰNG GIÓ



TẦN SỐ 50Hz



NHIÊN LIỆU XĂNG

Nhà sản xuất có quyền sửa đổi bất kỳ tính năng nào để phù hợp với từng dự án mà không cần thông báo trước.

Trọng lượng và kích thước dựa trên sản phẩm tiêu chuẩn. Hình minh họa có thể bao gồm thiết bị tùy chọn.

Dữ liệu kỹ thuật được mô tả trong danh mục này tương ứng với thông tin có sẵn tại thời điểm in.

Các hình minh họa và hình ảnh chỉ mang tính minh họa và có thể không trùng khớp toàn bộ với sản phẩm.

Thương hiệu đã được bảo hộ.

Tiếng Việt: 

III. THÔNG SỐ CHUNG

Số thứ tự dòng	NỘI DUNG	THÔNG SỐ KỸ THUẬT
1	Tình trạng máy	Máy mới 100%, toàn bộ máy phát điện mới 100%, chưa qua sử dụng, không bị móp méo, biến dạng, có chứng chỉ chứng nhận nguồn gốc và chất lượng hàng hóa khi giao hàng
2	Nhãn hiệu	Nhãn hiệu tổ máy: Kyopower (đã được cục sở hữu trí tuệ Việt Nam cấp bằng bảo hộ; Số giấy chứng nhận đăng ký thương hiệu số 214809)
3	Năm sản xuất	Năm 2024 trở lại đây
4	Model máy phát điện	THG 15000S
5	Xuất xứ tổ máy	Việt Nam
6	Tính đồng bộ	Máy phát điện bao gồm: Động cơ có thương hiệu của các nước G7 và đầu phát có cùng thương hiệu với tổ máy: - Tổ máy phát điện thương hiệu: Kyopower - Động cơ Kyopower – Thương hiệu Kyopower (cùng thương hiệu với thương hiệu tổ máy phát điện) - Đầu phát Kyopower – Thương hiệu Kyopower (cùng thương hiệu với thương hiệu tổ máy phát điện)
7	Chứng nhận xuất xứ, chất lượng	Cung cấp CO, CQ động cơ, đầu phát, tổ máy được cấp bởi chính hãng sản xuất khi giao hàng
8	Chứng chỉ của nhà sản xuất	Có các chứng chỉ còn hiệu lực bao gồm: ISO9001:2015; ISO 14001: 2015; ISO45001:2018
9	Loại máy	Máy phát điện chạy xăng bao gồm động cơ, đầu phát, bảng điều khiển
10	Tính minh bạch của sản phẩm	Thông số kỹ thuật phải được công bố cụ thể, rõ ràng trên website nhà sản xuất: Website: www.thienhoaan.com
11	Chủng loại máy phát	Máy phát điện xoay chiều 1 pha 2 dây
12	Công suất liên tục	10 kVA
13	Công suất dự phòng	11 kVA
14	Hệ số công suất	1
15	Điện áp định mức	220/230 V
16	Tần số định mức	50 Hz
17	Hình thức khởi động	Đề điện
18	Bảo vệ	Có Aptomat bảo vệ điện áp đầu ra
19	Sơn bảo vệ khung máy và thùng nhiên liệu	Sơn tĩnh điện
20	Dung tích bình chứa nhiên liệu sẵn theo máy	≥ 26 lít
21	Độ ồn ở 100% công suất định mức trong không gian mở ở khoảng cách 7m (tính trung bình 4 hướng đo)	≤ 80dB
22	Kích thước tổ máy (Dài x Rộng x Cao) mm	≤ 960 x 630 x 710
23	Trọng lượng khô	≤ 180kg
24	Thời gian bảo hành	24 tháng kể từ ngày bàn giao, nghiệm thu hàng hóa
25	Phụ tùng thay thế	Hỗ trợ cung cấp phụ tùng thay thế trong 10 năm sau khi hết thời gian bảo hành

Tiếng Việt: 



KYOPOWER



IV. THÔNG KỸ THUẬT ĐỘNG CƠ

Số thứ tự dòng	NỘI DUNG	THÔNG SỐ KỸ THUẬT
1	Hãng sản xuất	Thiên Hòa An
2	Thương hiệu	Kyopower (có cùng thương hiệu với thương hiệu tổ máy)
3	Model (mã hiệu)	KYO690
4	Xuất xứ	China
5	Tình trạng	Mới 100%, chưa qua sử dụng
6	Năm sản xuất	2024 trở về sau
7	Loại động cơ	Động cơ xăng 4 thì, kiểu OHV, làm mát bằng gió
8	Số xi lanh	2
9	Kiểu bố trí xi lanh	V-twin
10	Dung tích xi lanh	688 cc
11	Đường kính x Hành trình xi lanh	78 x 72 mm
12	Tỷ số nén	9.3:1
13	Dung tích dầu bôi trơn	1.9 L
14	Nhiên liệu sử dụng	Xăng
15	Công suất tối đa	16.5 kW
16	Tốc độ quay	3000 rpm
17	Que thăm dầu	Có
18	Hệ thống khởi động	Khởi động điện 12VDC
19	Hệ thống lọc	Các loại lọc có thể thay thế được: Lọc gió, lọc nhiên liệu, lọc dầu bôi trơn
20	Hệ thống làm mát	Làm mát cưỡng bức bằng quạt gió đầu trực
21	Mức tiêu thụ nhiên liệu ở tải 100% định mức	≤ 6.4 L/h

Tiếng Việt: 



KYOPOWER



V. THÔNG KỸ THUẬT ĐẦU PHÁT

Số thứ tự dòng	NỘI DUNG	THÔNG SỐ KỸ THUẬT
1	Hãng sản xuất	Thiên Hòa An
2	Thương hiệu	Kyopower (có cùng thương hiệu với thương hiệu tổ máy)
3	Model (mã hiệu)	KYO270-140
4	Xuất xứ	China
5	Tình trạng	Mới 100%, chưa qua sử dụng
6	Năm sản xuất	2024 trở về sau
7	Loại đầu phát	1 pha, 2 dây
8	Công suất liên tục	12.0 kVA
9	Công suất dự phòng	13.2 kVA
10	Điện áp danh định	220/230 V
11	Tần số danh định	50 Hz
12	Hệ số công suất	Cos φ = 1
13	Kích từ	Tự kích từ
14	Điều chỉnh điện áp	Tự động điều chỉnh điện áp bằng AVR
15	Cấp cách điện đầu phát	Cấp H
16	Cấp bảo vệ đầu phát	IP 23
17	Kết cấu đầu phát	Một ổ trục
18	Làm mát đầu phát	Cánh quạt đầu trục thổi trực tiếp

Tiếng Việt: 



SmartGen



VI. HỆ THỐNG GIÁM SÁT, ĐIỀU KHIỂN

Số thứ tự dòng	NỘI DUNG	THÔNG SỐ KỸ THUẬT
1	Hãng sản xuất	Smartgen (Zhengzhou) Technology Co., Ltd.
2	Thương hiệu	SmartGen
3	Model (mã hiệu)	HGM501
4	Xuất xứ	China
5	Hệ thống điều khiển và bảo vệ	- Công tắc đóng ngắt nguồn điện - Bảo vệ quá tải - Chìa khóa cấp nguồn khởi động điện - Tự động dừng máy khi mức nhớt thấp
6	Hệ thống đo lường, hiển thị	- Hiển thị bằng màn hình LED - Hiển thị các thông số: + Điện áp + Dòng điện + Tần số + Công suất + Số giờ vận hành

VII. HỆ THỐNG KẾT NỐI ĐIỆN ÁP RA

Số thứ tự dòng	NỘI DUNG	THÔNG SỐ KỸ THUẬT
1	Hệ thống kết nối điện áp ra	Đầu cắm điện áp ra, an toàn cho người và thiết bị
2	Aptomat bảo vệ điện áp đầu ra	Loại 1 pha 2 cực, dòng điện phù hợp với công suất máy

Tiếng Việt: 

VIII. CÁC THÔNG SỐ KHÁC

Số thứ tự dòng	NỘI DUNG	THÔNG SỐ KỸ THUẬT
1	Chứng chỉ quản lý chất lượng sản xuất của nhà máy	Chứng chỉ ISO 9001, ISO14001
2	Sơn bảo vệ khung vỏ máy và thùng nhiên liệu	Sơn tĩnh điện
3	Ống xả	Thép sơn chịu nhiệt >300°C, hướng xả khí theo chiều dọc máy
4	Bảng thông số đặc trưng	Máy phát điện đều có bảng thông số đặc trưng; Bảng thông số làm bằng nhôm đủ bền, được lắp chắc chắn trên vỏ máy và được bố trí tại vị trí dễ đọc; Bảng thông số gồm tối thiểu các nội dung sau: - Tên hoặc thương hiệu của nhà sản xuất - Số seri của sản phẩm - Công suất ra danh định - Điện áp danh định - Tần số danh định - Hệ số công suất danh định - Kích thước, khối lượng tổng của máy phát
5	Tài liệu kèm theo	- Tài liệu kỹ thuật (Tiếng Anh hoặc tiếng Việt); - Tài liệu hướng dẫn vận hành (tiếng Việt).

Phân phối bởi: